

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn V;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T (Đơn xin ly hôn);

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn Q, xã N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Người bị kiện: Anh Bùi Văn V, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Q, xã N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn Văn tự N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Bùi Thị D, sinh ngày 06/02/2012; cháu Bùi Thái D1, sinh ngày 26/8/2013 cho anh Bùi Văn V trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Thuận Thành;
- Chi cục THADS thị xã Thuận Thành;
- UBND xã N, thị xã Thuận Thành (Số 46 năm 2005);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Yên